

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BN**

Bản án số: 08/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 10/12/2021

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Tuyết Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Liễu

Bà Nguyễn Thị Xuyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh Sự - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh BN.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BN tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Huy Quang- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh BN xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 25/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2021 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXX-ST ngày 27/9/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1986; địa chỉ: thôn CL, xã BĐ, huyện LT, tỉnh BN. (xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Chị Ngô Thị Minh N, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn CL, xã BĐ, huyện LT, tỉnh BN. Vắng mặt;

Hiện trú tại: Đài Loan (không rõ địa chỉ).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn anh Trần Văn T trình bày:* Anh kết hôn với chị Ngô Thị Minh N ngày 06/02/2012, có được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, năm 2014 anh đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, chị N ở nhà nhiều lần chửi bới bố mẹ anh. Anh đã gọi điện khuyên giải chị N thì vợ chồng lại xảy ra cãi nhau.

Khoảng tháng 9/2016 chị N về nhà ở, tháng 11/2016 chị N đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, vợ chồng có gặp nhau mấy lần nhưng do bất đồng quan điểm nên mỗi khi gặp là vợ chồng lại cãi nhau. Sau đó vợ chồng không gặp nhau nữa,

năm 2017 anh về Việt Nam thì chị N vẫn ở Đài Loan. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh đề nghị được ly hôn với chị N.

Con chung: Vợ chồng có hai con chung là Trần Duy L, sinh ngày 22/11/2012 và Trần Minh A, sinh ngày 30/10/2014; hiện nay các cháu đang ở với anh. Khi ly hôn, anh đề nghị Tòa án giao con cho anh nuôi dưỡng và không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là chị Ngô Thị Minh N: Tòa án không làm việc được do chị N hiện đang đi lao động ở Đài Loan. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành làm việc với bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1970 (là mẹ đẻ của chị N) nhiều lần; yêu cầu bà L1 thông báo nội dung các văn bản tố tụng của Tòa án gồm có: Thông báo thụ lý vụ án số 25/2021/TB-TLVA ngày 22/01/2021, Bảng mô tả câu hỏi đối với đương sự, Thông báo thời gian tiến hành tố tụng cho chị N cũng như yêu cầu cung cấp địa chỉ làm việc tại Đài Loan của chị N nhưng bà L1 đều từ chối. Bà L1 có liên lạc qua điện thoại với chị N và thông báo cho chị N về việc anh T muốn ly hôn thì chị N cũng nói đồng ý ly hôn; tuy nhiên chị không về Việt Nam và cũng không nói địa chỉ của chị nên bà không cung cấp được địa chỉ của chị N cho Tòa án được.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị N không có mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Do dịch bệnh Covid 19, anh Trần Văn T không đến phiên tòa được, anh T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án tới khi nghị án là đảm bảo đúng theo trình tự thủ tục tố tụng.

Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu xin ly hôn của anh Trần Văn T là có căn cứ.

Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Văn T. Xử cho anh Trần Văn T được ly hôn với chị Ngô Thị Minh N; con chung: giao cho anh T nuôi cả hai con là Trần Duy L, sinh ngày 22/11/2012 và Trần Minh An, sinh ngày 30/10/2014; cấp dưỡng nuôi con không giải quyết; tài sản chung và nợ: không giải quyết.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Thủ tục tố tụng: Chị Ngô Thị Minh N hiện đang cư trú tại Đài Loan nhưng không thông báo cho anh T và gia đình bà L1 địa chỉ cụ thể. Bà L1 vẫn liên lạc với chị N qua điện thoại và nhưng chị N không cung cấp địa chỉ cho bà biết, chị N cũng không gửi lời khai cũng như không thể về Việt Nam để giải quyết việc ly hôn. Tòa án đã yêu cầu đến lần thứ hai nhưng bà L1 đều không cung cấp địa chỉ, tin tức của chị N cho Tòa án, cũng như không thực hiện yêu cầu của Tòa án thông báo cho chị N biết.

Do đó, căn cứ Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn việc giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ, Hội đồng xét xử quyết định giải quyết, xét xử vắng mặt chị N theo quy định của pháp luật.

[2] Nội dung vụ án: Anh Trần Văn T và chị Ngô Thị Minh N kết hôn năm 2012 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Như vậy, hôn nhân của anh chị là hợp pháp và được xem xét giải quyết theo quy định của pháp

Sau khi cưới vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc; đến khoảng năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, ban đầu là mâu thuẫn giữa chị N với bố mẹ chồng, sau đó là mâu thuẫn vợ chồng. Hai bên đã không tìm được tiếng nói chung khi giải quyết bất đồng và việc vợ chồng không ở cùng nhau khiến cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu tiếp tục hôn nhân sẽ gây ảnh hưởng đến đời sống của các bên, đề nghị của anh Trần Văn T là hợp pháp, không trái pháp luật và hoàn toàn phù hợp với thực tế cuộc sống chung nên cần chấp nhận.

Con chung: Vợ chồng có hai con chung là Trần Duy L, sinh ngày 22/11/2012 và Trần Minh An, sinh ngày 30/10/2014; từ khi chị N đi Đài Loan đến nay các cháu vẫn ở cùng anh T, được chăm sóc và đi học như các bạn, các cháu đều nguyện vọng ở cùng anh T, còn chị N hiện tại không có mặt tại Việt Nam. Vì vậy, để tránh những xáo trộn không cần thiết cần tiếp tục giao con cho anh T nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con: Do anh T không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Tài sản chung, công nợ: Do đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Án phí: Anh Trần Văn T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 37, 38, 147, 227, 228, 271, 479 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Trần Văn T, cho anh Trần Văn T được ly hôn chị Ngô Thị Minh N.

2. Con chung: Giao cho anh Trần Văn T nuôi hai con là Trần Duy L, sinh ngày 22/11/2012 và Trần Minh A, sinh ngày 30/10/2014 kể từ tháng 12/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Cấp dưỡng nuôi con: Không giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; không lạm dụng việc thăm nom gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con cái.

3. Tài sản chung và nợ: Không giải quyết.

4. Án phí: Anh Trần Văn T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Trần Văn T đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2017/0004738 ngày 21/01/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh BN.

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn một tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Tòa án cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh BN;
- Cục THADS tỉnh BN;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, vp.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tuyết Mai**

**THÀNH VIÊN**

**THẨM PHÁN**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Liễu + Nguyễn Thị Xuyên**

**Nguyễn Tuyết Mai**